

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND

Đắk Lắk, ngày tháng 8 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc phân bổ dự toán vốn sự nghiệp thực hiện các  
Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK  
KHÓA X, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ NĂM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Quyết định số 1719/2021/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của  
Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh  
tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030,  
giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ  
tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền  
vững giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ  
tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn  
mới giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2021 của  
Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân  
sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện  
Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc  
thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm  
2025;*

*Căn cứ Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của  
Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân  
sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện  
Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 653/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 1041/QĐ-BTC ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Bộ Tài chính bổ sung kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2022; Quyết định số 1087/QĐ-BTC ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Bộ Tài chính bổ sung kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022;*

*Căn cứ Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;*

*Căn cứ Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về dự toán và phân bổ dự toán ngân sách năm 2022 của tỉnh Đắk Lắk;*

*Thực hiện Công văn số 31/BCĐTU-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 về việc phân bổ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;*

*Xét Tờ trình số 78/TTr-UBND, ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc đề nghị phân bổ dự toán vốn sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022; Báo cáo thẩm tra số 125/BC-HĐND ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Giao phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia từ nguồn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2022 như sau:

1. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 75.496 triệu đồng.

a) Nguồn sự nghiệp ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu tại Quyết định số 653/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ: 68.686 triệu đồng.

b) Đối ứng từ nguồn dự phòng ngân sách tỉnh năm 2022: 6.810 triệu đồng.

*(Chi tiết tại phụ lục số I, II kèm theo)*

2. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 186.649 triệu đồng.

a) Nguồn sự nghiệp ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu tại Quyết định số 653/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ: 169.649 triệu đồng.

b) Đối ứng từ nguồn dự phòng ngân sách tỉnh năm 2022: 17.000 triệu đồng.

*(Chi tiết tại phụ lục số III, IV kèm theo)*

3. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 64.355 triệu đồng.

a) Nguồn sự nghiệp ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu tại Quyết định số 653/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ: 44.870 triệu đồng.

b) Đối ứng từ nguồn dự phòng ngân sách tỉnh năm 2022: 19.485 triệu đồng.

*(Chi tiết tại phụ lục số V, VI, VII kèm theo)*

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

### **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khoá X, Kỳ họp Chuyên đề lần thứ Năm thông qua ngày 19 tháng 8 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

#### ***Nơi nhận:***

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Các Bộ: TC; KHĐT; LĐTĐ; UBĐT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở: TC, KHĐT, LĐTĐ, UBĐT;
- TT. HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh,
- Trung tâm CN và Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

### **CHỦ TOẠ KỲ HỌP**

**Phó Chủ tịch HĐND tỉnh  
Trần Phú Hùng**